TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/DSST
Ngày: 24/6/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Mỹ Chấm**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Thạch Hùng**;

Ông **Lê Thanh Bình.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thạch Thị Minh Châu**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Hùng Cường**, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2023/TLST-DS, ngày 09-11-2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2024/QĐXXST-DS, ngày 10-6-2024; giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN; Địa chỉ: 02 Láng H, phường Thành C, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện cho ngân hàng: Ông Nguyễn Trung Q-Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN chi nhánh huyện Tiểu Cần (Có đơn xin vắng mặt);

Bị đơn: Anh Thạch Xi Th, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lâm Thị Ch, sinh năm 1947; Địa chỉ: Ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt);

2. Anh Thạch Canh Th, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt);

3. Chị Lê Thị T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt);

4. Chị Sơn Thị S, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt);

Người phiên dịch: Ông Thạch Thia R; Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn TC, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 11/03/2021, anh Thạch Xi Th đại diện hộ gia đình với NHNo&PTNT Việt Nam chi nhánh huyện Tiểu Cần đã ký hợp đồng tín dụng số: 7404LAV202100843 cho anh Xi Th vay số tiền vốn bằng 300.000.000 đồng, mục đích vay để phục vụ hoạt động KD và/hoặc nhu cầu đời sống, lãi suất 10%/năm (tại thời điểm nhận nợ), lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất trong hạn; hạn trả nợ gốc ngày 15/4/2023 bằng 300.000.000 đồng.

Đối với khoản vay tiền trên bà Lâm Thị Ch và anh Lâm Canh Thi có thế chấp tài sản bảo lãnh khoản vay tiền trên gồm: Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 356, diện tích 1.800m^2 và thửa đất số 357, diện tích 4.680m^2 cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 714426 do Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần cấp ngày 03/7/1994 cho bà Lâm Thị Ch đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 11/HĐTC ngày 11/3/2021.

Anh Xi Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay và lãi, ngân hàng đã làm việc với hộ vay rất nhiều lần, nhưng anh Xi Th không thực hiện đúng cam kết trả nợ gốc và đóng lãi cho ngân hàng theo thỏa thuận. Mặc dù ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và tạo điều kiện nhưng anh Xi Th không thực hiện. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản vay trên sang nợ quá hạn và đã thông báo cho anh Xi Th biết để thu hồi toàn bộ nợ vay theo hợp đồng đã ký.

Đại diện cho ngân hàng yêu cầu anh Thạch Xi Th trả tiền vốn vay và lãi tính đến ngày 24/6/2024 bằng 373.130.170 đồng (trong đó vốn vay bằng 300.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn bằng 30.246.575 đồng, tiền lãi quá hạn bằng 53.506.849 đồng, tiền lãi chậm trả bằng 2.404.143 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi anh Xi Th thanh toán xong hợp đồng.

Trường hợp anh Thạch Xi Th không thanh toán hết nợ vay đề nghị phát mãi tài sản thế chấp gồm:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 356, diện tích 1.800m^2 và thửa đất số 357, diện tích 4.680m^2 cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 714426 do Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần cấp ngày 03/7/1994 cho bà Lâm Thị Ch đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 11/HĐTC ngày 11/3/2021 để thu hồi nợ cho ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết anh Thạch Xi Th có ý kiến trình bày: Ngày 11/03/2021, anh và NHNo&PTNT Việt Nam chi nhánh huyện Tiểu Cần đã ký hợp đồng tín dụng số: 7404LAV202100843 cho anh vay với số tiền vốn bằng 300.000.000 đồng, mục đích vay để phục vụ hoạt động gia đình, lãi suất 10%/năm (tại thời điểm nhận nợ), lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất trong hạn, tiền vốn gốc anh còn nợ bằng 300.000.000 đồng, đến nay anh chưa thanh toán cho ngân hàng.

Đối với khoản tiền vốn vay bà Lâm Thị Ch là mẹ ruột của anh có ký thế chấp tài sản để đảm bảo khoản vay tiền của anh gồm: Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 356, diện tích 1.800m^2 và thửa đất số 357, diện tích 4.680m^2 cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh do bà Lâm Thị Ch đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 11/HĐTC ngày 11/3/2021.

Nay anh đồng ý một mình trả tiền vốn vay và lãi như ngân hàng yêu cầu, nhưng anh xin ngân hàng cho anh đóng lãi tiếp và trả dần tiền vốn vay trong vòng 01 năm cho đến khi hết nợ, do làm ăn thất bại nên không có tiền trả cho ngân hàng một lần. Còn về xử lý tài sản thế chấp đề nghị Tòa án xem xét.

Trong quá trình giải quyết chị Lê Thị T có ý kiến trình bày: Chị là vợ anh Thạch Xi Th qua ý kiến trình bày và yêu cầu của anh Xi Th chị đồng ý, không trình bày và yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình giải quyết bà Lâm Thị Ch có ý kiến trình bày: Bà là mẹ ruột của anh Thạch Xi Th, bà có ký bảo lãnh tài sản bằng quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 356, 357, diện tích 6.480m^2 tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh do bà Lâm Thị Ch đứng tên quyền sử dụng đất cho anh Xi Th vay vốn tại ngân hàng, thửa đất và tài sản trên đất là của bà, không có tài sản của người thứ ba, bà cũng không có cầm cố và thế chấp thửa đất cho ai khác sử dụng. Đối với số tiền vốn vay và lãi là của anh Xi Th nợ, yêu cầu anh Tha trả cho ngân hàng. Còn về xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho ngân hàng đối với khoản vay tiền của anh Xi Th, bà cũng đồng ý.

Ý kiến của anh Thạch Canh Th trình bày: Anh là con ruột bà Lâm Thị Ch là anh của Thạch Xi Th, anh với bà Chân có ký bảo lãnh tài sản bằng quyền sử dụng đất thuộc thửa 356, 357, diện tích 6.480m^2 tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh do bà Lâm Thị Ch đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Xi Th vay vốn tại ngân hàng, tiền vay là của vợ chồng anh Xi Th sử dụng. Trên thửa đất thế chấp chỉ có tài sản của bà Lâm Thị Ch, không có tài sản của ai khác, hiện tại bà Chân không còn thửa đất nào khác, tiền vốn vay là của anh Xi Th để anh Tha trả cho ngân hàng, còn về xử lý tài sản để thu hồi nợ, đề nghị Tòa án xem xét anh không có ý kiến.

Ý kiến của chị Sơn Thị S trình bày: Chị là vợ anh Thạch Canh Th, thửa đất số 356, 357, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh là của bà Lâm Thị Ch, chị không có tranh chấp, để bà Chân quyết định.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án 01 bộ hồ sơ vay vốn (bản photo có chứng thực do ngân hàng cung cấp) gồm:

01 bộ hồ sơ vay vốn (bản photo có chứng thực do ngân hàng cung cấp) gồm: 01 đơn khởi kiện ngày 17/8/2023 (Bản chính); hợp đồng tín dụng số 7404LAV202100843, ngày 11/3/2021 vay với số tiền vốn bằng 300.000.000 đồng; 01 hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11/HĐTC ngày 11/3/2021; Biên bản xác định giá trị tài sản bảo đảm số 11/BBĐG ngày 11/3/2021; phiếu yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày

11/3/2021; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thửa 356, 357, diện tích 6.480m^2 tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh do bà Lâm Thị Ch đứng tên quyền sử dụng đất; Hợp đồng ủy quyền ngày 11/3/2021; Báo cáo đề xuất giải ngân kiêm giấy nhận nợ; phương án sử dụng vốn ngày 11/3/2021; phương án sử dụng vốn ngày 11/3/2021; Quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án, hợp đồng ủy quyền ngày 22/12/2021; báo cáo đề xuất giải ngân kiêm giấy nhận nợ; bảng kê tính lãi khách hàng vay đến ngày 31/7/2023; CMND và Sổ hổ khẩu (photo); Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có cung cấp chứng cứ;

Những vấn đề các bên đương sự thống nhất:

- Anh Thạch Xi Th thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng số: 77404LAV202100843, ngày 11/3/2021 vay với số tiền vốn gốc bằng 300.000.000 đồng.

- Bà Lâm Thị Ch thừa nhận có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 429/HĐTC ngày 22/12/2021 bảo đảm khoản vay tiền cho anh Xi Th.

Những vấn đề các bên đương sự không thống nhất:

- Anh Thạch Xi Th xin ngân hàng cho anh đóng lãi tiếp và trả dần tiền vốn vay trong vòng 01 năm cho đến khi hết nợ.

- Đại diện ngân hàng không đồng ý và không thỏa thuận được.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các đương sự còn lại chưa chấp hành đúng theo quy định.

Về nội dung vụ án: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN yêu cầu anh Thạch Xi Th trả tiền nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng tín dụng số: 7404LAV202100843, ngày 11/3/2021 và xử lý tài sản thế chấp.

2. Buộc anh Thạch Xi Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN tiền vốn vay và lãi tính đến ngày 24/6/2024 bằng 373.130.170 đồng (trong đó vốn vay bằng 300.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn bằng 30.246.575 đồng, tiền lãi quá hạn bằng 53.506.849 đồng, tiền lãi chậm trả bằng 2.404.143 đồng).

Kể từ ngày 25/6/2024 cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền nợ gốc chưa trả, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng số: 7404LAV202100843 ngày 11/3/2021 *cho đến khi thi hành án xong.*

3. Khi án có hiệu lực pháp luật, nếu anh Thạch Xi Th không trả hết được nợ thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN có quyền yêu cầu cơ

quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 11/HĐTC ngày 11/3/2021 để thu hồi nợ cho ngân hàng.

4. Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn cư trú tại huyện Tiểu Cần theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần; Bị đơn không có yêu cầu phản tố; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

Đại diện nguyên đơn, bà Lâm Thị Ch, anh Thạch Canh Th, chị Lê Thị T và chị Sơn Thị S có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung*: Ngày 11/3/2021 ngân hàng với anh Thạch Xi Th có ký hợp đồng tín dụng số: 7404LAV202100843, ngày 11/3/2021 cho anh Xi Th vay với số tiền vốn bằng 300.000.000 đồng, mục đích vay để phục vụ hoạt động KD và/hoặc nhu cầu đời sống, lãi suất 10%/năm (tại thời điểm nhận nợ), lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất trong hạn; hạn trả nợ gốc ngày 15/4/2023 bằng 300.000.000 đồng.

[3] Để đảm bảo khoản vay tiền trên bà Lâm Thị Ch với anh Thạch Canh Th ký có thế chấp tài sản bảo đảm khoản vay tiền trên gồm: Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 356, diện tích 1.800m^2 và thửa đất số 357, diện tích 4.680m^2 cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 714426 do Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần cấp ngày 03/7/1994 cho bà Lâm Thị Ch đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 11/HĐTC ngày 11/3/2021.

Xét lời thừa nhận của các đương sự là phù hợp với hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản và các tài liệu do ngân hàng cung cấp. Như vậy người khởi kiện đã có đủ chứng cứ để chứng minh anh Thạch Xi Th có vay và ký nhận tại ngân hàng số tiền vốn gốc bằng 300.000.000 đồng, thời hạn trả nợ được ghi trong hợp đồng tín dụng đã ký, nhưng đến nay anh Xi Th chưa thanh toán tiền vốn vay và lãi đúng cho ngân hàng.

[4] Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 7404LAV202100843, ngày 11/3/2021, nếu anh Thạch Xi Th không trả đầy đủ nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng đã ký là vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận được ghi trong hợp đồng. Trong quá trình giải quyết anh Xi Th đồng ý trả tiền vốn vay và tiền lãi cho ngân hàng, nhưng anh xin ngân hàng cho anh đóng lãi tiếp và trả dần tiền vốn vay trong vòng 01 năm cho đến khi hết nợ, yêu cầu của anh Xi Th không được đại diện ngân hàng chấp nhận, Hội đồng xét xử buộc anh Xi Th phải có trách nhiệm trả tiền vốn vay và lãi cho ngân hàng tính đến ngày 24/6/2024 tổng cộng bằng 373.130.170 đồng. Kể từ ngày 25/6/2024 nếu anh Xi Th không trả hết nợ thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng đã ký.

[5] *Xét về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của ngân hàng*: Tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11/HĐTC ngày 11/3/2021 có ghi bên thế chấp là bà Lâm Thị Ch và anh Lâm Chanh Thi đồng ý ký thế chấp bảo lãnh tài sản gồm: Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 356, diện tích 1.800m^2 và thửa đất số 357, diện tích 4.680m^2 cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 714426 do Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần cấp ngày 03/7/1994 cho bà Lâm Thị Ch đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 11/HĐTC ngày 11/3/2021 để đảm bảo cho khoản vay tiền trên.

[6] Xét thấy, quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 356, diện tích 1.800m^2 và thửa đất số 357, diện tích 4.680m^2 cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh các đương sự thống nhất là của bà Chân và tài sản có trên thửa đất là của bà Chân tạo lập, không có tài sản của ai khác, 02 thửa đất thế chấp hiện nay do bà Chân là quản lý và sử dung. Do đó khi ký kết Hợp đồng thế chấp số 11/HĐTC ngày 11/3/2021, bên nhận thế chấp là ngân hàng, bên thế chấp là bà Lâm Thị Ch và anh Thạch Canh Th đã ký tên đầy đủ vào Hợp đồng thế chấp, cho nên yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của ngân hàng là phù hợp.

[7] *Về án phí sơ thẩm*: Buộc bị đơn anh Thạch Xi Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Xét thấy, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30, 35, 39, 147, 227, 228, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 90, 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN yêu cầu anh Thạch Xi Th trả tiền nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng tín dụng số 7404LAV202100843, ngày 11/3/2021 và xử lý tài sản thế chấp.

2. Buộc anh Thạch Xi Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN tổng cộng bằng 373.130.170 đồng (trong đó vốn vay bằng 300.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn bằng 30.246.575 đồng, tiền lãi quá hạn bằng 53.506.849 đồng, tiền lãi chậm trả bằng 2.404.143 đồng).

Kể từ ngày 25/6/2024 cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền nợ gốc chưa trả, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất ghi trong

hợp đồng tín dụng số: 7404LAV202100843, ngày 11/3/2021 cho đến khi thi hành án xong.

3. Khi án có hiệu lực pháp luật nếu anh Thạch Xi Th không trả được hết nợ thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 11/HĐTC ngày 11/3/2021 để thu hồi nợ cho ngân hàng gồm:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 356, diện tích 1.800m^2 và thửa đất số 357, diện tích 4.680m^2 cùng tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp Cần T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 714426 do Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần cấp ngày 03/7/1994 cho bà Lâm Thị Ch đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4. Về án phí dân sự:

- Buộc bị đơn anh Thạch Xi Th phải chịu 18.656.508 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN không phải chịu án phí; Hoàn trả lại cho ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp bằng 8.344.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0017178 ngày 09-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh trả lại cho ngân hàng.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Chấm